

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH LONG AN

Số: 2536 /CT-TTHT

V/v chính sách thuế.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long An, ngày 25 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH TM Vĩnh Thạnh;

Mã số thuế: 0301482685;

Địa chỉ: lô N-9, đường số 6, KCN Long Hậu mở rộng, ấp 3,
xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Trả lời văn bản số 16/VT/CV19 ngày 10/10/2019 của Công ty về việc điều chuyển tài sản, bao bì về cho Công ty khi Chi nhánh chấm dứt hoạt động và xác định ưu đãi thuế TNDN theo diện giấy chứng nhận đầu tư, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về chứng từ khi điều chuyển tài sản:

- Khoản 7b, Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về thuế GTGT quy định các trường hợp không phải kê khai nộp thuế GTGT như sau:

“b) Điều chuyển tài sản giữa các đơn vị hạch toán phụ thuộc trong doanh nghiệp; điều chuyển tài sản khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp. Tài sản điều chuyển giữa các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc trong cơ sở kinh doanh; tài sản điều chuyển khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì cơ sở kinh doanh có tài sản điều chuyển phải có lệnh điều chuyển tài sản, kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản và không phải xuất hóa đơn”.

- Khoản 2.15 Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn quy định hóa đơn, chứng từ đối với tài sản góp vốn, tài sản điều chuyển như sau:

“b) Bên có tài sản góp vốn, có tài sản điều chuyển là tổ chức, cá nhân kinh doanh:

...
b.2. Tài sản điều chuyển giữa các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc trong tổ chức, cá nhân; tài sản điều chuyển khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì tổ chức, cá nhân có tài sản điều chuyển phải có lệnh điều chuyển tài sản, kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản và không phải xuất hóa đơn”.

Căn cứ quy định trên, trường hợp Chi nhánh 2 của Công ty là Chi nhánh hạch toán phụ thuộc có điều chuyển tài sản về Công ty mẹ thì Chi nhánh phải có Lệnh điều chuyển tài sản kèm theo bộ hồ sơ nguồn gốc tài sản và không phải xuất hóa đơn.

2. Về ưu đãi thuế TNDN:

Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC về thuế TNDN quy định ưu đãi dự án đầu tư mới như sau:

“5. Về dự án đầu tư mới:

...

b) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện đầu tư mới không bao gồm các trường hợp sau:

...

Doanh nghiệp thành lập hoặc doanh nghiệp có dự án đầu tư từ việc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi sở hữu, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất được kế thừa các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp hoặc dự án đầu tư trước khi chuyển đổi, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất trong thời gian còn lại nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp”.

Theo văn bản trình bày, Công ty thành lập Chi nhánh 1 thực hiện dự án đầu tư mới Nhà xưởng Chi nhánh 1 Công ty TNHH TM Vĩnh Thạnh tại lô N-9, đường số 6, KCN Long Hậu mở rộng, ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, mã số dự án đầu tư số 3260421414 được Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Long An cấp chứng nhận thay đổi lần thứ 1 ngày 01/02/2018 và được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ (miễn thuế 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo).

Ngày 18/10/2019, dự án đầu tư Nhà xưởng Chi nhánh 1 Công ty TNHH TM Vĩnh Thạnh được Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Long An cấp chứng nhận thay đổi lần 2 điều chỉnh thông tin nhà đầu tư, tên dự án đầu tư từ Nhà xưởng Chi nhánh 1 Công ty TNHH TM Vĩnh Thạnh thành Nhà xưởng Công ty TNHH TM Vĩnh Thạnh (Công ty di chuyển địa điểm từ TPHCM về Long An).

Căn cứ quy định trên, trường hợp dự án đầu tư mới Nhà xưởng Chi nhánh 1 Công ty TNHH TM Vĩnh Thạnh thuộc Chi nhánh 1 quản lý thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế TNDN, nay chuyển sở hữu sang Công ty TNHH TM Vĩnh Thạnh (Công ty mẹ) thì Công ty TNHH TM Vĩnh Thạnh được kế thừa các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp của dự án đầu tư nêu trên trong thời gian còn lại nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Về phân bổ thuế TNDN được ưu đãi:

- Điểm b, Khoản 6, Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính về thuế TNDN quy định như sau:

“...

Trường hợp trong kỳ tính thuế, doanh nghiệp không tính riêng được thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng thì thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng không áp

dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp được lựa chọn xác định theo 1 trong 2 cách sau:

Cách 1:

<i>Phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng không áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp</i>	=	<i>Tổng thu nhập tính thuế trong năm (không bao gồm thu nhập khác không được hưởng ưu đãi)</i>	x	<i>Giá trị tài sản cố định đầu tư mở rộng đưa vào sử dụng cho sản xuất, kinh doanh</i> <i>Tổng nguyên giá tài sản cố định thực tế dùng cho sản xuất, kinh doanh</i>
--------------------------------------------------------------------------------------------------	---	------------------------------------------------------------------------------------------------	---	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Tổng nguyên giá tài sản cố định thực tế dùng cho sản xuất, kinh doanh gồm: giá trị tài sản cố định đầu tư mở rộng đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng và nguyên giá tài sản cố định hiện có đang dùng cho sản xuất kinh doanh theo số liệu cuối kỳ trên Bảng cân đối kế toán năm.

Cách 2:

<i>Phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng không áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp</i>	=	<i>Tổng thu nhập tính thuế trong năm (không bao gồm thu nhập khác không được hưởng ưu đãi)</i>	x	<i>Giá trị vốn đầu tư mở rộng đưa vào sử dụng cho sản xuất, kinh doanh</i> <i>Tổng vốn đầu tư thực tế dùng cho sản xuất, kinh doanh</i>
--------------------------------------------------------------------------------------------------	---	------------------------------------------------------------------------------------------------	---	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Tổng vốn đầu tư thực tế dùng cho sản xuất kinh doanh là tổng nguồn vốn tư có, vốn vay của doanh nghiệp dùng cho sản xuất kinh doanh theo số liệu cuối kỳ trên Bảng cân đối kế toán năm.

Doanh nghiệp chỉ được áp dụng một cách phân bổ đối với thu nhập phát sinh của một hoạt động đầu tư mở rộng."

Công ty thành lập các Chi nhánh 1, 2, 3 hạch toán phụ thuộc (các Chi nhánh hoạt động cùng ngành nghề với Công ty mẹ), trong đó Chi nhánh 2 đã hết ưu đãi thuế TNDN; Chi nhánh 3 còn được giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 02 năm 2019 và 2020; Chi nhánh 1 được miễn thuế 02 năm và giảm 50% trong 04 năm tiếp theo kể từ năm đầu tiên phát sinh thu nhập chịu thuế.

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty không tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế và thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế của các Chi nhánh thì được thực hiện theo hướng dẫn tại Điểm b, Khoản 6, Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC nêu trên.

4. Về hóa đơn điện tử:

- Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính quy định cách lập một số tiêu thức cụ thể trên hóa đơn như sau:

“2. Cách lập một số tiêu thức cụ thể trên hóa đơn

a) Tiêu thức “Ngày tháng năm” lập hóa đơn

Ngày lập hóa đơn đối với bán hàng hóa là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

Ngày lập hóa đơn đối với cung ứng dịch vụ là ngày hoàn thành việc cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp tổ chức cung ứng dịch vụ thực hiện thu tiền trước hoặc trong khi cung ứng dịch vụ thì ngày lập hóa đơn là ngày thu tiền”.

- Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ Tài chính về hóa đơn điện tử quy định như sau:

“1. Hóa đơn điện tử phải có các nội dung sau:

...

e) Chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật của người bán; ngày, tháng năm lập và gửi hóa đơn. Chữ ký điện tử theo quy định của pháp luật của người mua trong trường hợp người mua là đơn vị kế toán”.

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty nhận hóa đơn điện tử của bên bán hàng nhưng ngày ký hóa đơn thực hiện sau ngày lập hóa đơn hoặc hóa đơn điện tử chỉ có ngày lập mà không có ngày ký hóa đơn thì hóa đơn điện tử đó vẫn được xem là hợp lệ để kê khai khâu trừ thuế GTGT và tính vào chi phí được trừ khi xác định thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định. Công ty căn cứ ngày lập hóa đơn để kê khai thuế.

Cục Thuế trả lời cho Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận: b)

- Như trên;
- BLĐ Cục Thuế;
- Phòng NVDTPC;
- Trang web Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.



Cao Văn Tạo